

Bản án số: 242/2024/HS-ST
Ngày: 11-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Ngôn

2. Bà Nguyễn Thị Lại

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Ánh- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Việt Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Sỹ- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 241/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Đồng Minh Đ, sinh năm 1992; Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Heo, xã Nghĩa Hòa, Hện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Đồng Văn Đốc; Con bà: Dương Thị Tuyết; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Đào Thị Ngọc Anh; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 05/6/2024 đến ngày 13/6/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/10/2024 đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm (có mặt).

* **Bị hại:** Công ty TNHH Newwing

Địa chỉ: Khu công nghiệp Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Anh Hoàng Văn P, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Vân Cốc 3, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Hậu, xã Minh Đức, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

* **Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Phương N, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Kép 3, xã Quyết Thắng, Hện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn
- Anh Dương Văn H, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Trung, xã Nội Hoàng, Hện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đồng Minh Đ làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Newwing (viết tắt là Công ty Newwing) thuộc khu Công nghiệp Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang từ tháng 6/2023. Công ty Newwing phân công Đ làm Tổ trưởng tại cHèn sản xuất 2 (Line 2), xưởng A09 của Công ty, cHèn sản xuất linh kiện điện tử; Đ có nhiệm vụ quản lý về nhân lực, sản lượng, chất lượng sản phẩm của cHèn sản xuất 2. Ngày 04/6/2024, Đ đến cHèn sản xuất 2, xưởng 09 Công ty Newwing để làm việc. Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 04/6/2024, khi hết giờ làm việc, Đ thấy tủ đựng vật liệu, đồ dùng số 01 của cHèn sản xuất 2, xưởng 09 do các Trưởng đoạn của cHèn sản xuất (05 trưởng đoạn quản lý, sử dụng hàng ngày) không khóa, bên trong có nhiều thanh hàn không có thành phần chì, được làm bằng thiếc, màu trắng xám, ký hiệu NP241FZ chưa qua sử dụng, đều có kích thước (34,5 x 2 x 1)cm (viết tắt là thanh thiếc hàn, ký hiệu NP241FZ). Đ biết được những thanh hàn này, hàng ngày Công ty Newwing cấp phát trực tiếp cho các Trưởng đoạn để dùng sản xuất hàng ngày nhưng không theo dõi có dùng hết hay không và không phân công người quản lý cụ thể, thấy xung quanh không có người, nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp mang bán lấy tiền. Đ dùng tay lấy 19 thanh thiếc hàn ký hiệu NP241FZ chưa qua sử dụng ở trong tủ đựng vật liệu, đồ dùng số 01 để vào bên trong 02 chiếc áo t-shirt điện đồng phục của Đ do Công ty cấp phát trước đó rồi quần lại. Sau đó, Đ cầm 19 thanh thiếc hàn ký hiệu NP241FZ giấu bên trong áo t-shirt điện đi ra cạnh vị trí cửa từ có chốt bảo vệ kiểm tra ra vào trong xưởng sản xuất để ra bên ngoài. Lợi dụng cạnh vị trí gần cửa từ có 01 tấm rèm ngăn cách bên trong và bên ngoài xưởng nhưng không gắn thiết bị kiểm tra, lúc này có nhiều công nhân đi qua cửa từ và bảo vệ không để ý, Đ để áo t-shirt điện bên trong cất giấu các thanh thiếc hàn trộm cắp xuống dưới vị trí tấm rèm. Tiếp đó, Đ đi qua cửa từ kiểm tra ra bên ngoài xưởng. Khi đi qua được cửa từ, Đ đi ra chỗ tấm rèm dùng hai tay lấy áo t-shirt điện bên trong đựng thanh thiếc hàn trộm cắp được đi bộ ra khu vực tủ để đồ cá nhân của Đ ở bên ngoài xưởng sản xuất để lấy đồ cá nhân rồi đi khỏi Công ty. Đ vừa mang các thanh thiếc hàn trộm cắp đi đến khu vực tủ để đồ cá nhân thì bị lực lượng an ninh của Công ty Newwing đến kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Sau đó, lực lượng an ninh Công ty Newwing đã bàn giao Đ cùng vật chứng là 02 áo t-shirt điện bên trong giấu 19 thanh thiếc hàn ký hiệu NP241FZ chưa qua sử dụng do Đ trộm cắp đến Công an đồn Quang Châu. Sau khi tiếp nhận vụ việc, Công an đồn Quang Châu đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ cùng vật chứng nêu trên, ngoài ra còn thu giữ của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Tecno Spark, lắp sim số 0963.718.767. Công an đồn Quang Châu tiến hành cân kiểm tra 19 thanh thiếc hàn ký hiệu NP241FZ chưa qua sử dụng do Đ trộm cắp, xác định được có tổng trọng lượng 9,6 kg. Ngày 05/6/2024, Công an đồn Quang Châu bàn giao Đ cùng vật

chứng, tài liệu có liên quan đến đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Ngoài hành vi trộm cắp thanh thiếc hàn ngày 04/6/2024 nêu trên, Cơ quan điều tra còn chứng minh được: với phương thức, thủ đoạn nêu trên, Đ còn thực hiện được 03 vụ trộm cắp thanh thiếc hàn ký hiệu NP241FZ chưa qua sử dụng, đều có kích thước (34,5 x 2 x 1)cm để trong tủ đựng vật liệu, đồ dùng số 01, cHên sản xuất 2 (Line 2), xưởng A09 của Công ty Newwing vào các ngày 31/3/2024, 13/4/2024, 03/5/2024. Sau khi lấy trộm được thanh thiếc hàn trong các ngày trên, Đ khai điều khiển xe mô tô (loại xe nhãn hiệu SH không nhớ biển kiểm soát mua lại của người không biết tên, không làm giấy tờ mua bán) đem ra bên ngoài đoạn đường cạnh Công ty Công ty Newwing bán cho người không biết họ tên, địa chỉ, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 06 giờ ngày 31/3/2024, sau khi hết ca làm việc, Đ lấy trộm 03 thanh thiếc hàn ký hiệu NP241FZ chưa qua sử dụng rồi đem bán cho người lái xe ô tô không biết họ tên, địa chỉ được 450.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 13/4/2024, Đ lấy trộm 05 thanh thiếc hàn ký hiệu NP241FZ chưa qua sử dụng rồi bán cho một người thu mua sắt vụn rong, không biết là ai, ở đâu được 750.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 03/5/2024, Đ lấy trộm 05 thanh thiếc hàn ký hiệu NP241FZ chưa qua sử dụng rồi bán cho một người thu mua sắt vụn rong, không biết là ai, ở đâu được 750.000 đồng.

Cơ quan điều tra thu giữ được tại Camera an ninh lắp đặt tại xưởng, xưởng 9 và trong Công ty Newwing hình ảnh video ghi lại việc Đ trộm cắp và mang các thanh thiếc hàn trộm cắp được ra khỏi xưởng vào các ngày nêu trên. Tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra các vụ trộm cắp tài sản, khi khám nghiệm có cho Đ tham gia; kết quả, Đ đã chỉ chính xác vị trí Đ lấy trộm các thanh thiếc hàn ký hiệu NP241FZ chưa qua sử dụng như nêu trên.

Cơ quan điều tra tiến hành Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Việt Yên định giá đối với các thanh thiếc hàn ký hiệu NP241FZ chưa qua sử dụng do Đ trộm cắp của Công ty Newwing vào các ngày nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 91/KL-HĐĐGTS ngày 12/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Việt Yên định giá và kết luận: 19 thanh hàn không có thành phần chì, được làm bằng thiếc, màu trắng xám, ký hiệu NP241FZ chưa qua sử dụng, đều có kích thước (34,5 x 2 x 1)cm, tổng khối lượng 9,6 kg do Đ trộm cắp ngày 04/6/2024, có trị giá 25.292.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 143/KL-HĐĐGTS ngày 10/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Việt Yên định giá và kết luận:

+ 03 thanh hàn không có thành phần chì, được làm bằng thiếc, màu trắng xám, ký hiệu NP241FZ chưa qua sử dụng, đều có kích thước (34,5 x 2 x 1)cm, tổng khối lượng 1,5 kg do Đ trộm cắp ngày 31/3/2024, có trị giá 3.873.000 đồng.

+ 05 thanh hàn không có thành phần chì, được làm bằng thiếc, màu trắng xám, ký hiệu NP241FZ chưa qua sử dụng, đều có kích thước (34,5 x 2 x 1)cm, tổng khối lượng 2,5 kg do Đ trộm cắp ngày 13/4/2024, có giá trị 6.505.000 đồng.

+ 05 thanh hàn không có thành phần chì, được làm bằng thiếc, màu trắng xám, ký hiệu NP241FZ chưa qua sử dụng, đều có kích thước (34,5 x 2 x 1)cm, tổng khối lượng 2,5 kg do Đ trộm cắp ngày 03/5/2024, có giá trị 6.585.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 246/CT-VKS ngày 15/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Đồng Minh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đồng Minh Đ từ 02 năm tù đến 02 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Nhưng trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 05/6/2024 đến ngày 13/6/2024 .

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đ.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý bồi thường, vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đ thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, bị cáo có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về phần vật chứng truy thu số tiền 15.000.000 đồng bán xe máy của bị cáo, đề nghị không truy thu số tiền này vì chiếc xe máy bị cáo đã bán từ lâu và số tiền chi tiêu hết, còn các đề nghị khác của đại diện Viện kiểm soát bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận đối đáp ý kiến của bị cáo về số tiền truy thu 15.000.000 đồng, xét thấy đây là số tiền bị cáo bán xe máy có được, chiếc xe máy là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng chở các thanh thiếc trộm cắp đi bán, chiếc xe này theo quy định của pháp luật pH tịch thu sung ngân sách Nhà nước nhưng do bị cáo bán cho người không quen biết, hiện cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc xe trên nên cần pH truy thu số tiền bán xe 15.000.000 đồng của bị cáo để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Đ không có ý kiến tranh luận gì nữa.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292; Điều 293; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Đ tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Việt Yên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Đồng Minh Đ là người quản lý về nhân lực, sản lượng, chất lượng sản phẩm của cHèn sản xuất 2, xưởng A09 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Newwing, thuộc Khu Công nghiệp Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Từ ngày 31/3/2024 đến 04/6/2024, Đ đã lén lút thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản Đ không có trách nhiệm quản lý, đều là thanh hàn không có thành phần chì, được làm bằng thiếc, màu trắng xám, ký hiệu NP241FZ chưa qua sử dụng, đều có kích thước (34,5 x 2 x 1)cm để trong tủ đồ số 01, cHèn sản xuất 2, xưởng A09 Công ty Newwing, cụ thể:

Ngày 31/3/2024, Đ trộm cắp 03 thanh thiếc hàn, có tổng trị giá 3.873.000 đồng rồi khai đem bán cho người khác được 450.000 đồng.

Ngày 13/4/2024, Đ trộm cắp 05 thanh thiếc hàn, có tổng trị giá 6.505.000 đồng rồi khai đem bán cho người khác được 750.000 đồng.

Ngày 03/5/2024, Đ trộm cắp 05 thanh thiếc hàn, có tổng trị giá 6.585.000 đồng rồi khai đem bán cho người khác được 750.000 đồng.

Ngày 04/6/2024, Đ trộm cắp 19 thanh thiếc hàn có tổng trị giá 25.292.000 đồng, đem ra ngoài xưởng sản xuất, chưa kịp đem ra khỏi Công ty thì bị lực lượng an ninh của Công ty phát hiện bắt quả tang.

Tổng trị giá tài sản Đ trộm cắp của Công ty Newwing trong 04 vụ là 42.255.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ tuổi đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với hành vi nêu trên của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của bị hại, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công ty được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, vụ án cần pH được xử lý tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải. Nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đ. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Đ có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự gì.

Bị cáo Đ pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lỗi cố ý, phạm tội tình tiết tăng nặng nhiều lần, tính chất tội phạm trộm cắp tài sản ngày càng gia tăng trên địa bàn, bị cáo chưa bồi thường cho bị hại nên cần buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Xét mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo, xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã bị công ty sa thải, không có việc làm, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Newwing do anh Hoàng Văn P đại diện tại cơ quan điều tra, truy tố yêu cầu bị cáo pH bồi thường số tiền 16.963.000 đồng cho công ty là trị giá các thanh hàn bằng thiếc bị cáo trộm cắp trong ba ngày nêu trên nhưng không thu hồi được, hiện bị cáo chưa bồi thường được khoản tiền này cho Công ty Newwing. Tại phiên tòa bị cáo Đ nhất trí bồi thường cho công ty số tiền trên nên Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo pH bồi thường cho Công ty số tiền 16.963.000 đồng.

[9] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với xe mô tô Đ khai dùng để bán tài sản trộm cắp, Đ khai bán lại cho người không biết tên, tuổi, địa chỉ vào khoảng giữa tháng 05/2024 được 15.000.000 đồng, cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc xe trên, số tiền này do bán phương tiện phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử xét thấy cần truy thu số tiền bán xe này của bị cáo Đ để sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số thanh hàn bằng thiếc trộm cắp các ngày 31/3/2024, 13/4/2024, 03/5/2024, bị cáo khai bán cho người không biết họ tên, địa chỉ và không nói cho biết là tài sản phạm tội mà có; đồng thời số tiền bán các tài sản trên bị cáo chi tiêu cá nhân hết, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ người mua và thu giữ các tài sản trên.

- Đối với các thanh hàn bằng thiếc thu giữ được nêu trên, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty Newwing. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với 02 chiếc áo t-shirt điện màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Tecno Spark thu giữ là tài sản của bị cáo, trong đó 02 chiếc áo t-shirt điện dùng phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy,

chiếc điện thoại không sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án .

[10] Về án phí: Bị cáo Đ pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đồng Minh Đ 02 (hai) năm 3 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Nhưng trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 05/6/2024 đến ngày 13/6/2024 .

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đ.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 589 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Đồng Minh Đ pH bồi thường cho Công ty TNHH Newwing số tiền 16.963.000 đồng (mười sáu triệu chín trăm sáu ba nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền được trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[3] Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) chiếc áo t-shirt điện màu trắng

- Trả lại cho bị cáo Đ: 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Tecno Spark nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu của bị cáo Đ số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) do bán phương tiện phạm tội mà có để sung ngân sách Nhà nước.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đồng Minh Đ pH chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT (Công an thị xã Việt Yên);
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT (Công an thị xã Việt Yên);
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Cơ quan CSĐT (Công an thị xã Việt Yên);
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

